TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HSST
Ngày: 23/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên và ông Nguyễn Đắc Quýnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyện- Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/HSST, ngày 26/6/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 03/7/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐ-HPT, ngày 14/7/2020 đối với bị cáo:

Đào Thị T, sinh năm 1995;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nữ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đào Văn T1 và bà Trần Thị T2;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Cụ Lê Công N (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của cụ N*:

- Bà **Lê Thị V**- sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Bà **Lê Thị Đ**- sinh năm 1963.

Địa chỉ: Phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Bà **Lê Thị K**- sinh năm 1965.

Địa chỉ: Xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bà **Lê Thị H**- sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Bà **Lê Thị N1**- sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Ông **Lê Công T3**- sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà V, bà Đ, bà K, bà H, bà N1, ông T4: Ông **Lê Công T5**- sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Những người làm chứng*:

- Bà **Nguyễn Thị H1**- sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thị T có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/3/2014. Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 15/3/2020, Đào Thị T điều khiển xe mô tô biển số 34M1-001.31 chở con là Lê Bảo A (15 tháng tuổi) ngồi ở ghế gắn ở bụng xe đi trên đường làng theo hướng từ đường quốc lộ 37 vào trong thôn A. Khi đi đến khu vực cổng nhà ông Nguyễn Đình B, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên để xe đâm vào phía sau người cụ Lê Công N- sinh năm 1928 người cùng thôn đang đi bộ từ trái sang phải đường, điểm va chạm ở rìa đường bên phải theo chiều đi của T. Hậu quả cụ N bị ngã ra đường, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng đã tử vong ngày 20/3/2020.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Là đoạn đường trong làng bằng bê tông thẳng, bằng phẳng, bề rộng 6m. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ quốc lộ 37 đi vào thôn A: Tại bên phải đường có lối mở đi vào nhà bà D-L rộng 4m30, bên trái có lối nở đi vào một số hộ dân rộng 3m40, bên phải đường có nhà anh Vũ Đăng M và nhà ông Nguyễn Đình B, bên trái đường là nhà ông Vũ Xuân T; ở bên trái

đường (hướng ra quốc lộ 37) có 01 biển báo nguy hiểm đường mấp mô và có gờ giảm tốc, tiếp đến là cổng làng và 01 biển báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên. Đo từ mép đường quốc lô 37 đi vào thôn A 13m20 có gờ giảm tốc trên mặt đường (03 gờ cách nhau 6m, rộng 35cm, cao 1,5cm). Lấy mốc là tâm lối mở vào nhà bà D-L đo thẳng dọc theo chiều đường từ quốc lộ 37 vào thôn An Xá 23m50 là đến vị trí xe mô tô biển số 34M1-001.31, xe dựng chân chống phụ, đầu xe hướng về Nhà văn hóa thôn A, đuôi xe hướng ra đường quốc lộ 37, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cách mép đường phải 1m40 và 1m35. Từ tâm lối mở vào nhà bà D-L đo đến tâm lối mở vào một số hộ dân bên trái đường là 17m50.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô biển số 34M1-001.31 nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ đen. Tại phần ốp nhựa mặt nạ phía trước của xe do có lực va chạm từ trước vào sau làm cho ốp nhựa mặt nạ phía trước của xe bị mài mòn, sạch bụi, lộ rõ màu sơn đỏ, kích thước 2cm x 7cm, điểm gần nhất đo đến mốc chữ Honda nằm trên ốp nhựa phía trước của xe là 34cm, điểm thấp nhất đo xuống mặt đất là 62cm.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 60 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định, tổn thương phần mềm vùng đầu, cổ, ngực, tay, chân rải rác. Tràn khí dưới da vùng ngực; vết mổ sọ não cấp cứu, vỡ xương vòm sọ tại vị trí phẫu thuật, tụ máu màng não, não; gãy nhiều xương sườn bên trái, gãy đốt sống cổ. Nguyên nhân chết đa chấn thương (vỡ xương vòm sọ, chảy máu não, màng não; gãy đốt sống cổ, gay nhiều xương sườn).

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận với nhau xong. Theo đó Đào Thị T đã bồi thường cho gia đình bị hại cụ Lê Công N số tiền 90.000.000đ, đại diện gia đình cụ N đã nhận tiền và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-NS ngày 26/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Đào Thị T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đào Thị T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt nhẹ nhất, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện của những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn và ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Thị T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Thị T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe mô tô hiện đang lưu cùng hồ sơ. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 15/3/2020 tại đường làng thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương, bị cáo Đào Thị T điều khiển xe mô tô biển số 34M1-001.31 chở theo con là Lê Bảo A (15 tháng tuổi) ngồi ở ghế gắn ở bụng xe đi từ quốc lộ 37 vào hướng Nhà văn hóa thôn A, do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, do có tác động khách quan khác đã để xe va chạm vào phía sau người cụ Lê Công N- sinh năm 1928 đi bộ ngang

đường phía trước. Hậu quả cụ N bị thương đưa đi viện cấp cứu và chết ngày 20/3/2020.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia giao thông khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ; không chú ý quan sát; không làm chủ tốc độ là vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do lỗi cẩu thả của bị cáo, do yếu tố khách quan khác và do người bị hại tuổi cao, sức yếu mặc dù vụ va chạm giao thông nhẹ nhưng vẫn dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm 01 người bị chết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại; bị cáo là người phạm tội đang có thai; được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là phụ nữ hiện đang nuôi con nhỏ và đang có thai; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo tốt; nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo cùng yếu tố khách quan khác (con bị cáo còn nhỏ ngồi phía trước kéo tay lái); kết quả vụ tai nạn nhẹ nhưng hậu quả cụ N chết một phần do cụ tuổi cao, sức yếu. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe trừng trị đối với bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Việc lái xe mô tô không liên quan đến nghề nghiệp, công

việc của bị cáo, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình gia đình bị hại số tiền 90.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Sau khi khám nghiệm phương tiện, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T xe mô tô biển số 34M1-001.31 nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ đen là phù hợp. Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 271146001730 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/3/2014 đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, do không áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo lái xe mô tô, do vậy, cần trả lại cho bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Đào Thị T **12** *(Mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** *(Hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/7/2020.

Giao bị cáo Đào Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Đào Thị T giấy phép lái xe hạng A1 số 271146001730 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 25/3/2014 đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Thị T và những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã Quốc Tuấn;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách